

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Năm, ngày 17/07/2025.

PHẬT HỌC THƯỜNG THỨC

BÀI 135

LÀM THẾ NÀO PHÁ MÊ KHAI NGỘ?

Cái thấy, cái biết của chúng ta bền chắc, kiến cố như một cái thành nên người xưa gọi đây là “*thành kiến*”. “*Thành kiến*” của chúng sanh rất sâu dày, không dễ phá. Chúng ta luôn cho rằng khởi tâm động niệm, việc làm của mình là đúng, không bao giờ thấy mình sai. Nếu chúng ta tỉnh ngộ, chúng ta quán sát thì chúng ta liền sẽ nhận ra sai lầm, nếu chúng ta cảm thấy có từ trường không thuận thì chúng ta đã sai. Thí dụ, trong một buổi nói chuyện, mọi người đều lắng nghe một diễn giả thì chúng ta cảm nhận thấy từ trường đó rất rõ ràng; nếu có người không lắng nghe thì chúng ta cũng cảm nhận thấy từ trường đó một cách rõ ràng. Có những người sai đến mức độ mà mọi người đều nhận ra nhưng họ không nghe lời khuyên của bất cứ ai, những người như vậy thì không thể cứu!

Hòa Thượng nói: “***Trong Kinh luận nói, những lời Phật dạy đều lưu xuất ra từ trong tính đức***”. “*Tính đức*” là tự tánh thanh tịnh của mỗi chúng ta. Tính đức của chúng ta là thuần tịnh, thuần thiện, lời của Phật Bồ Tát lưu xuất từ tính đức nên chắc chắn không có tác dụng phụ. Khoa học hiện đại không thể tìm ra bất cứ sự sai trái nào trong lời dạy, lời giáo huấn của Phật vì lời dạy của Ngài lưu xuất từ tính đức thanh tịnh. Pháp thế gian lưu xuất từ tập tánh nên chắc chắn có sai lầm, chúng không xuất phát từ tự tánh chân thành, thanh tịnh, từ bi. Phật Bồ Tát không có tư lợi nên các Ngài ở thế gian không có chướng ngại, chúng ta có tư lợi nên chúng ta nơi nơi đều có chướng ngại.

Hòa Thượng nói: “***Trên “Kinh Hoa Nghiêm” đã nói “Duy tâm sở hiện, duy thức sở biến***”. ***Chúng sanh vốn đầy đủ tánh đức, thế nhưng nếu chúng ta không tu đức thì tính đức của chúng ta không thể hiển lộ vì nó bị phiền não trói buộc***”. “*Tánh đức*” của chúng ta vốn đầy đủ nhưng nếu không có sự tu trì thì tánh đức không thể hiển lộ. Chúng ta ngày ngày bị phiền não trói buộc, phiền não chính là “*tư tự tư lợi*”, ý niệm hưởng thụ “*năm đục sáu tràn*”, “*tham, sân, si, mạn*”. Chúng ta dụng công tu đức là chúng ta dẹp bỏ những thứ phiền não này, khi không còn phiền não thì tính đức vốn đủ từ trong tự tánh sẽ hiển lộ. Những thứ từ tự tánh lưu xuất thì chắc chắn là thuần tịnh, thuần thiện.

Hòa Thượng nói: **“Hiện tại, mỗi chúng ta đều đầy đủ tính đức, trên “Kinh Hoa Nghiêm”, trên “Kinh Duyên Giác”, Phật đã nói: “Tất cả chúng sanh vốn dĩ thành Phật”. Việc này nhất định không sai!”**. Tất cả chúng sanh đều có năng lực thành Phật, năng lực này của chúng sanh giống y như Thích Ca Mâu Ni Phật. Vì sao chúng ta chưa thể thành Phật? Chúng ta thuận theo tính đức thì chúng ta sẽ không có chướng ngại, hiện tại, chúng ta không thuận theo tính đức nên chúng ta gặp chướng ngại trùng trùng. Hòa Thượng từng nói: **“Cả đời tôi không hề có chướng ngại!”**. Cả cuộc đời Hòa Thượng đều “y giáo phụng hành” nên Ngài không có chướng ngại. Hòa Thượng từng nói: **“Chúng ta bỏ đi cách thấy, cách nghĩ, cách làm của mình, làm theo cách thấy, cách nghĩ, cách làm của Thánh Hiền, của Phật Bồ Tát thì chúng ta sẽ không sai”**.

Cả cuộc đời Hòa Thượng là tam bất quản, Ngài không quản tiền, không quản việc, không quản người. Hòa Thượng dạy chúng ta, nếu việc thành là chúng sanh có phước, nếu việc không thành thì do chúng sanh không đủ phước, chúng ta không cần lao tâm, khổ trí. Chúng ta thường luôn lo được mất, hơn thua, tốt xấu, việc chưa tới mà chúng ta đã lo, chúng ta chỉ cần tích cực làm mọi việc bằng tâm chân thành, tâm hy sinh phụng hiến là được. Nếu chúng ta làm bằng tâm chân thành, tâm hy sinh phụng hiến thì mọi người đều đang tu phước, nếu đủ phước thì việc chắc chắn sẽ được. Trên tất cả các Kinh, Phật thường nhắc nhở chúng ta: **“Tự tánh vốn đủ”**. Chúng ta vốn có phước đức, trí tuệ, năng lực đầy đủ. Chúng ta có phước đức đầy đủ thì chúng ta không sợ thiếu phước. Hòa Thượng cũng thường nhắc nhiều lần **“Tự tánh vốn đủ”**, chúng ta nghe nhưng chúng ta không tin rằng tự tánh của mình vốn đủ.

Người thế gian nói: **“Người sống nhờ phước”** hay **“Cá sống nhờ nước, người sống nhờ phước”**. Chúng ta có phước thì mọi sự sẽ tự an bài một cách thỏa đáng. Nhiều người không tin việc này nhưng tôi tin một cách sâu sắc! Tôi luôn cảm thấy mọi việc đều được an bài một cách rất ổn thỏa. Tôi cảm thấy việc mình bị bệnh khổ cũng như một sự an bài, với tính cách này, nếu không bị bệnh khổ thì tôi sẽ chỉ làm những việc sai trái. Nếu tôi tiếp tục làm những việc sai trái thì con đường tu học, con đường vãng sanh của tôi không thể có thành tựu.

Hòa Thượng nói: **“Tuy tánh đức của chúng ta cùng chư Phật Như Lai không hề khác biệt nhưng cảnh giới hiện tiền của chúng ta thì khổ không nói ra lời! Tại vì sao chúng ta lại trở thành như vậy? Vì chúng ta tự đắm trong mê lầm, quên đi tự tánh của mình”**. Hằng ngày, chúng ta cảm thấy tự tại, an vui hay không? Chúng ta đang bị bức bách, bị bủa vây bởi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước nên chúng ta khổ không nói ra lời. Trong mọi việc, chúng ta luôn cho rằng cách thấy, cách nghĩ, cách làm của mình là đúng, của người khác sai, chúng ta quán chiếu thì chúng ta sẽ nhận ra điều này. Nếu chúng ta luôn cho rằng mình đúng thì tất cả lời nói của chúng ta đều sẽ bảo vệ cho cái đúng của mình, vậy thì chúng ta sai càng thêm sai!

Hòa Thượng nói: “**Phật Bồ Tát sống với tính đức, chúng sanh chúng ta thì rơi vào trong tập tánh, bị tập tánh ngày ngày sai sử**”. Hằng ngày, chúng ta làm theo tập tánh, nên chúng ta càng làm thì càng sai. Hòa Thượng từng dạy: “**Chúng ta làm mọi việc bằng tâm vô tư, vô cầu, việc thành là do chúng sanh có phước, việc không thành là do chúng sanh không đủ phước**”. Chúng ta luôn phiền não vì mọi việc không đạt được như mong muốn của mình.

Hòa Thượng nói: “**Phật Bồ Tát là giác, chúng sanh chúng ta là mê, Phật Bồ Tát và chúng sanh khác nhau là ở sự mê và ngộ. Mê rồi thì là phạm phu sáu cõi, ngộ rồi thì chính là Phật Bồ Tát. Tông chỉ của học Phật chính là phá mê khai ngộ. Hiện tại, chúng ta đang mê vậy thì làm sao có thể phá mê khai ngộ? Đây là nhờ sự tu đức. Làm thế nào để có thể tu đức? Đại sư Liên Trì đặc biệt nhắc nhở chúng ta phải “tán Kinh”, ngày ngày phải nghe Kinh, nghe pháp. Chúng ta muốn tu hành đúng như pháp thì ngày ngày chúng ta phải nghe Kinh, nghe pháp. Kinh điển chính là chỗ dựa của chúng ta**”.

Hòa Thượng thường nhắc chúng ta: “**y giáo phụng hành**”. Chúng ta phải ngày ngày nghe, tiếp nhận làm theo những lời dạy trên Kinh điển. Nếu chúng ta chỉ làm theo cách thấy, cách nghĩ, cách làm của mình thì chúng ta càng làm sẽ càng sai. Trong chúng ta đã có sẵn những tập khí xấu ác, chúng ta làm việc một thời gian thì sẽ dính mắc vào “**tự tư tự lợi**”, ảo danh, ảo vọng. Điều này rất vi tế, chúng ta thường tưởng mình toàn tâm toàn lực vì chúng sanh nhưng từ lâu chúng ta đã toàn tâm, toàn ý vì mình! Nếu chúng ta không có chỗ dựa, không có chỗ y theo thì chắc chắn tập khí xấu ác sẽ dẫn dắt chúng ta.

Hòa Thượng nói: “**Chúng ta chỉ có một chỗ duy nhất để nương tựa, y theo đó chính là giáo huấn của Phật Bồ Tát. Giáo huấn của Phật Bồ Tát ở đâu? Ở trên Kinh Điển**”. Nội dung của Kinh điển rất rộng lớn, chúng ta may mắn vì Hòa Thượng đã giảng dạy kỹ lưỡng, giúp chúng ta phân tích khởi tâm động niệm, hành động tạo tác và đặc biệt là diễn biến tâm của chúng ta. Nếu chúng ta gàn danh vọng, tiền tài, ăn, ngủ thì chắc chắn sẽ bị những thứ này lôi kéo, đó là vì mỗi chúng ta đều là phạm phu. Phật Bồ Tát đã đạt được chế độ miễn nhiễm, chúng ta là phạm phu, mức độ ô nhiễm nghiêm trọng nên chúng ta dễ dàng bị lôi kéo. Người xưa nói: “**Sắc không mê người, người tự mê. Tiền tài không mê người mà người tự mê**”. Tiền bạc, danh vọng địa vị không mê hoặc chúng ta mà chúng ta tự mê.

Hòa Thượng nói: “**Chúng ta phải nương tựa vào Kinh điển để tu vì Kinh điển của Phật từ nơi tính đức lưu xuất ra. Chúng ta y cứ, nương tựa vào Kinh điển chính là chúng ta y cứ, nương tựa vào tính đức**”. Một người chân thành thì lời nói của họ sẽ rất chân thành, một người chân thành không thể nói ra những lời giả dối, một người giả dối thì không thể nói ra những lời chân thành. Nếu chúng ta hiểu mà

chúng ta không thật làm, lý thông nhưng sự không thông thì chúng ta chỉ giống như cái túi đựng sách.

Hòa Thượng nói: **“Khi Thích Ca Mâu Ni Phật nhập Niết Bàn, Ngài đã dặn bảo các đệ tử phải y theo “Tứ Y Pháp”. Trong đó, y thứ nhất là “Y pháp bất y nhân”. “Pháp” là tính đức, là viên mãn. Phật từ tính đức viên mãn lưu xuất ra Kinh pháp. Vì sao chúng ta không y theo người thế gian? Vì người thế gian chưa lưu xuất được tính đức viên mãn. Một người tu hành tốt thì vẫn chưa trừ sạch được tập tánh”**. Phật dạy chúng ta: **“Y pháp bất y nhân”**. Thí dụ, một dòng nước tinh khiết chảy qua đường ống, nếu đường ống đó chưa tinh khiết thì sẽ khiến nước bị ô nhiễm. Lời của Phật là đúng nhưng con người có thể làm không đúng.

Hòa Thượng từng nói: **“Có những người bảo người khác bỏ thí nhưng họ thì vào càng nhiều càng tốt!”**. Đây là người sai hay pháp sai? Đây là người sai chứ không phải pháp sai. Chúng ta tu học phải y theo giáo huấn của Phật ở trên Kinh. Phật dạy Bồ Tát, Bồ Tát làm ra biểu pháp, làm ra những tấm gương, chúng ta phải nhìn Bồ Tát và làm theo. Nếu chúng ta không làm theo tấm gương của Phật Bồ Tát, của Tổ Sư Đại Đức thì chúng ta không thể có thành tựu. Cả cuộc đời Hòa Thượng làm ra biểu pháp cho chúng ta, trong suốt 70 năm hoằng pháp tại thế gian, Ngài đã tu hành, làm việc tạo ra một biểu pháp viên mãn. Chúng ta phải nghe lời làm theo, không để xen lẫn một chút kiến giải nào của mình. Trong chúng ta luôn có sẵn các tập khí ảo danh ảo vọng, ý niệm hưởng thụ **“năm đục sáu trần”**, nếu chúng ta để kiến giải của mình xen vào thì chúng sẽ dẫn chúng ta đi sai.

Bài học hôm nay, Hòa Thượng nói, chúng sanh tính đức vốn đủ nhưng nếu chúng ta không y theo giáo huấn của Phật Bồ Tát thì không thể hiển lộ được tính đức. Chúng ta vốn đầy đủ tính đức nhưng phải tu đức thì tính đức mới hiển lộ. Nếu chúng ta không tu tập mà nghe theo tập tánh xấu ác thì tính đức của chúng ta không thể hiển lộ. Người xưa đưa ra thí dụ, trong một ao nước, nếu nước trong ao lắng đọng thì chúng ta sẽ nhìn thấy bóng của mọi vật dưới ao. Nếu tập tánh **“tự tư tự lợi”**, **“danh vọng lợi dưỡng”**, ý niệm hưởng thụ **“năm đục sáu trần”**, **“tham, sân, si, mạn”** che mắt tính đức thì tính đức của chúng ta không thể hiển lộ. Chúng ta y theo tấm gương của Phật Bồ Tát, Tổ Sư Đại Đức chính là chúng ta tu tập, chúng ta tu tập thì tính đức mới hiển lộ. Thí dụ, nếu trong chum có bùn đất thì chúng ta không nhìn thấy đáy chum, nếu chúng ta cho phèn chua vào chum thì bùn đất trong chum lắng xuống đáy, nước bên trên sẽ trở nên trong. Nội tâm của chúng ta cũng như vậy! Tính đức của chúng ta vốn đầy đủ nhưng đang bị tập tánh che mắt.

Hòa Thượng nói: **“Sự khác nhau giữa mê và ngộ là chúng ta mê thì là phạm phu sáu cõi, chúng ta ngộ thì là Phật Bồ Tát”**. Ngày ngày chúng ta vẫn đang mê, luôn luôn bị vọng tưởng, phiền não chi phối nên chúng ta không tự tại, an vui. Phật Bồ Tát không bị vọng tưởng, phiền não chi phối, nên các Ngài tự tại, an vui. Cho dù

chúng ta nắm tay Phật Bồ Tát, thì các Ngài ở trong cảnh giới tự tại, an vui nhưng chúng ta vẫn không thể an vui. Chúng ta nghe lời Hòa Thượng, phải bỏ đi cách thấy, cách nói, cách làm của riêng mình, lấy cách thấy, cách nói, cách làm của Phật Bồ Tát, Thánh Hiền thì nhất định sẽ không sai.

Trước khi nhập Niết Bàn, Thích Ca Mâu Ni Phật đã dặn bảo các hàng đệ tử “**Tứ Y Pháp**”, y thứ nhất là “**Y pháp bất y nhân**”, “**pháp**” là tự tánh, “**nhân**” là con người, con người có thể làm sai nhưng pháp không thể sai. Y thứ hai là “**Y trí bất y thức**”, y theo trí tuệ chứ không y theo tình cảm, hay như người thế gian nói là chúng ta không được cảm tình vọng động. Thí dụ, chúng ta nhìn thấy một người khổ, chúng ta cảm thấy tội nghiệp cho họ nhưng nếu chúng ta nhìn thấy con mình khổ thì chúng ta có phản ứng hoàn toàn khác. Đây là chúng ta cảm tình vọng động. Chúng ta nhìn thấy người này là con mình, người kia không phải con mình, đây là tình chấp. Phật dạy: “**Tất cả chúng sanh vốn dĩ là một thể**”. Chúng ta còn phân biệt, chấp trước nên chúng ta khổ. Chúng ta cho rằng đây là con mình, kia không phải là con mình, đây là nhà mình, kia không phải là nhà mình là chúng ta đã khởi phân biệt chấp trước, có phân biệt, chấp trước thì sẽ phiền não. Chúng ta rời xa những thứ này là chúng ta đang tu đức, rời xa những thứ này thì tính đức mới lưu lộ. Khi tính đức lưu lộ thì trí tuệ xuất hiện, trí tuệ xuất hiện thì chúng ta tinh tường, quán thông, hanh thông trong mọi sự, mọi việc. Nếu trí tuệ của chúng ta chưa xuất hiện thì mọi việc sẽ rối bời, từ đó phiền não trùng trùng.

Chúng ta không thể phá mê, khai ngộ, lìa khổ được vui vì không buông vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Chúng ta buông cách thấy, cách nói, cách làm sai lầm của chính mình, làm theo cách thấy, cách nói, cách làm của Phật Bồ Tát thì chắc chắn chúng ta sẽ tự tại, an vui. Chúng ta hiểu nhưng không làm được vì tập khí, phiền não của chúng ta quá sâu dày. Thí dụ, nếu chúng ta nghiện uống một thứ gì thì đến giờ chúng ta phải uống thứ đó. Nếu nghiện chúng ta nhẹ, tập khí xấu ác không quá sâu dày thì chúng ta dễ bỏ thói quen đó, đến giờ thì chúng ta uống cà phê hoặc không uống cũng không sao.

Ngày trước, tôi quen một người, nếu đến giờ uống cà-phê mà không được uống thì tay họ sẽ bị run. Họ uống loại cà-phê rẻ tiền giá chỉ khoảng 5000 đồng một ly, thành phần của loại cà-phê này chỉ là bột ngô, chất phụ gia, gần như không có cà phê vậy mà họ vẫn nghiện! Đây là chúng ta tự tạo cho mình thói quen và làm chấp rằng thói quen này không làm thì không được. Chúng ta phải thay đổi thói quen, những điều nào quá quen thì phải làm cho nó lạ, những điều nào chưa quen thì phải làm cho nó quen. Thí dụ, chúng ta quá quen với “**tự tư tự lợi**”, ý niệm hưởng thụ “**năm dục sáu trần**”, “**tham, sân, si, mạn**” thì chúng ta làm cho chúng tan nhạt. Chúng ta chưa quen với ý niệm phục vụ chúng sanh, hy sinh phụng hiến thì chúng ta làm cho chúng trở nên quen. Ngày ngày, chúng ta quen với việc vọng niệm triền miên, chưa quen với câu “**A Di Đà Phật**”, vậy thì chúng ta cố gắng đề khởi câu “**A Di Đà Phật**”, không

khởi vọng niệm. Chúng ta đừng tìm cách diệt thói quen, chúng ta không thể diệt chúng nhưng Hòa Thượng dạy chúng ta phương pháp đó là thay đổi chúng.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập Mang lại lợi ích cho mọi người!